

Bản án số: 08/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 07/7/2021

V/v “Ly hôn tranh chấp nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA – TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nghiêm Mạnh Quân
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Sùng A Cở. Ông Trần Ngọc Mạnh.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Tiến Dũng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc: “Kiện xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05A/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16/6/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Má Thị T; Sinh ngày 30/4/1996;
Nơi cư trú: tổ 2, phường C, thị xã S, tỉnh L.
Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, thị xã S, tỉnh L.
2. Bị đơn: Anh Lý A K: Sinh ngày 20/4/1994;
Nơi cư trú: tổ 2, phường C, thị xã S, tỉnh L.
Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và Biên bản lấy lời khai nguyên đơn là chị Má Thị T trình bày:

Tôi và anh Lý A K có tìm hiểu nhau và chung sống với nhau từ năm 2012, đến ngày 18/1/2019 tôi tự nguyện đăng ký kết hôn với anh Lý A K tại Ủy ban nhân dân xã Lao Chải, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai nay là phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Chúng tôi chung sống hòa thuận, hạnh phúc không có mâu thuẫn gì cho đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong phong cách sống, quan điểm nuôi dạy con cái, anh K không chịu tu chí làm ăn kinh tế, cứ tụ tập chơi bời uống rượu chè không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên

chửi bới đánh đập vợ con, không quan tâm tới vợ con, không quan tâm tới cuộc sống gia đình nên cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc. Đến nay tình cảm vợ chồng giữa tôi và anh K không còn, chúng tôi đã sống ly thân với nhau nên tôi đề nghị tòa án nhân dân thị xã Sa Pa giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Lý A K.

- **Về con chung:** Chúng tôi có hai con chung là Lý Thị S sinh ngày 18 tháng 9 năm 2013; cháu Lý Thành P sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018 hiện các cháu đang do anh K chăm sóc. Khi ly hôn nguyện vọng của tôi được tiếp tục nuôi cháu Lý Thị S đến khi đến tuổi trưởng thành, còn cháu Lý Thành P thì giao cho anh Lý A K trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng không bên nào phải cấp tiền nuôi con.

- **Về tài sản:** Chúng tôi có một số tài sản chung gồm: 01 ngôi nhà gỗ 3 gian lợp mái tôn, bếp xây lợp mái tôn và các công trình phụ được làm trên diện tích đất khoảng 130 mét vuông trị giá khoảng 400.000.000 đồng; 01 mảnh đất nương mỗi năm gieo trồng 4kg giống trị giá khoảng 20.000.000 đồng; 01 mảnh đất trồng lúa mỗi năm gieo trồng 4kg lúa giống trị giá khoảng 20.000.000 đồng; 01 xe máy Honda trị giá khoảng 24.000.000 đồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Vios trị giá khoảng 200.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản khoảng 660.000.000 đồng. Do vợ chồng tôi không tự thỏa thuận được nên tôi yêu cầu tòa án nhân dân thị xã Sa Pa chia tài sản chung, nguyện vọng của tôi giao toàn bộ tài sản chung cho anh Lý A K sở hữu, sử dụng. Tôi yêu cầu anh K phải thanh toán 1/2 giá trị tài sản chung của vợ chồng với số tiền khoảng 330.000.000 đồng.

- **Về công nợ chung:** Vợ chồng tôi không nợ nần ai nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án đồng thời tổng đạt các thủ tục tố tụng nhưng bị đơn là anh Lý A K không nhận đồng thời không đến tòa án, tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Tại đơn đề nghị đề ngày 18/3/2021 và bản tự khai ngày 18/3/2021 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là chị Má Thị T đã rút yêu cầu đề nghị tòa án chia tài sản chung của vợ chồng, chỉ đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý A K đồng thời đề nghị được giao cháu Lý Thị S cho chị tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo Pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của Pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định của Pháp luật. Đối với bị đơn không nhận thủ tục tố tụng và có tình vắng mặt nên Tòa án đã tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, điều 35 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Má Thị T ly hôn với anh Lý A K.

- Về con chung:Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn giao cháu Lý Thị S sinh ngày 18 tháng 9 năm 2013 cho Chị Má Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho tới khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Lý Thành P sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018; Hai bên đương sự không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo bản án cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Má Thị T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa giải quyết ly hôn giữa chị T và anh K. Theo quy định tại khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án đồng thời tổng đạt các thủ tục tố tụng nhưng bị đơn là anh Lý A K không nhận đồng thời không đến tòa án, tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải vụ kiện theo quy định của pháp luật. Do bị đơn không nhận thủ tục tố tụng và cố tình vắng mặt nên Tòa án đã tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa chị Má Thị T khai nhận chị T và anh K về chung sống với nhau từ năm 2012, đến năm 2019 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lao Chải, huyện Sa Pa nay là phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Cuộc sống chung hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong phong cách sống, quan điểm nuôi dạy con cái, anh K không chịu tu chí làm ăn kinh tế, cứ tụ tập chơi bời uống rượu không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên chửi bới đánh đập vợ con, không quan tâm tới vợ con, không quan tâm tới cuộc sống gia đình, hạnh phúc không đạt được. Nên chị đề nghị tòa án nhân dân thị xã Sa Pa giải quyết ly hôn cho tôi với anh Lý A K.

Tại phiên tòa anh Lý A K vắng mặt và không hợp tác làm việc tòa án đã xác minh tại địa phương thấy rằng vợ chồng anh K đã có mâu thuẫn với nhau từ năm 2019 do chị T có quan hệ ngoại tình với ông Giàng A D. Chính quyền địa phương đã giải quyết, hòa giải nhưng vợ chồng không cải thiện được cuộc sống chung và hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Má Thị T và anh Lý A K đã trầm trọng, không còn khả năng để tiếp tục chung sống với nhau. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Má Thị T được ly hôn với anh Lý A K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Từ khi kết hôn đến nay chị Má Thị T và anh Lý A K có hai người con chung, cháu lớn tên là Lý Thị S sinh ngày 18 tháng 9 năm 2013; cháu Lý Thành P sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018 hiện các cháu đang do anh Lý A K nuôi dưỡng, chị T đề nghị tòa án Tòa án giao cháu Lý Thị S cho chị T được chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy cả chị T và anh K đều đủ điều kiện nuôi con mặt khác cháu Lý Thị S là con gái, còn nhỏ tuổi nên rất cần có sự chăm sóc của người mẹ, cháu có nguyện vọng ở với mẹ. Vì vậy cần giao cháu Lý Thị S cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Lý Thành P cho anh Lý A K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị T và anh K mỗi người nuôi một con chung nên không ấn định mức cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Má Thị T đã rút yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Má Thị T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Do chị T rút yêu cầu về chia tài sản chung nên được trả lại tiền tạm ứng án phí về chia tài sản chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.
- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Má Thị T được ly hôn anh Lý A K.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Thị S sinh ngày 18 tháng 9 năm 2013 cho chị Má Thị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc; Giao cháu Lý Thành P sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018 cho anh Lý A K nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản: Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung giữa chị Má Thị T và anh Lý A K.

4. Về án phí: Chị Má Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 7.800.000 đồng theo biên lai số AC/2012/0000954 ngày 16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa. Chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Chị T được trả lại tiền tạm ứng án phí chia tài sản là 7.500.000 đồng theo biên lai số AC/2012/0000954 ngày 16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Sa Pa;
- UBND phường Cầu Mây;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Mạnh Quân